

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 241/2023/HSST

Ngày 26/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Anh Thư.

- Bà Tạ Thị Thà.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Kim Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2023; đối với:

1/ Họ và tên: **Trần Đình Q**, sinh năm 1981; tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT: phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề Nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; con ông Trần Đình Dương, sinh năm 1942 và bà Trịnh Thị Hảo, sinh năm 1955; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Phạm Thu Hương, sinh năm 1983; Con: Không có; Tiền án; tiền sự: Không; theo Danh chỉ bản số 245 do Công an quận H lập ngày 17/3/2023;

Nhân thân:

- Bản án phúc thẩm số 550 ngày 18/4/2001 : Tòa phúc thẩm tại Hà Nội, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản của công dân, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2000, ra trại ngày 05/6/2004 (Đã xóa án tích);

- Bản án sơ thẩm số 172/2006/HSST ngày 31/3/2006 : Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Chống người thi hành

công vụ, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2006, ra trại ngày 16/01/2007 (Đã xóa án tích);

- Ngày 13/4/2005: Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính theo Quyết định số 16278 với số tiền 750.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng (Đã hết thời hiệu);

- Ngày 01/12/2009: Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính theo Quyết định số 176618 với số tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (Đã hết thời hiệu);

Bắt tạm giam ngày 13/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

2/ Họ và tên: **Đinh Lê Đức A**, sinh năm 1991; tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT: Tập thể T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Phố Đ, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề Nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; con ông Đinh Thanh Sơn, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Bích Hồng, sinh năm 1970; Bị cáo là con duy nhất; Vợ: Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2015 con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án; tiền sự: Không; theo Danh chỉ bản số 64 do Công an quận H lập ngày 31/12/2022;

Nhân thân:

- Bản án sơ thẩm số 604/2010/HSST ngày 20/12/2010: Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2010, ra trại ngày 01/4/2013 (Đã xóa án tích);

- Bản án sơ thẩm số 68/2018/HSST ngày 22/3/2018: Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2017 đến ngày 26/01/2018, ra trại ngày 08/7/2018; bị cáo đóng án phí HSST ngày 22/3/2018 (Đã xóa án tích).

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3/ Họ và tên: **Phạm Đình H**, sinh năm 1986; tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: phường T, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; nghề Nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; con ông Phạm Anh Dũng, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phạm Thị Trang, sinh năm 1986; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án; tiền sự: Không; theo Danh chỉ bản số 65 do Công an quận H lập ngày 31/12/2022

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1979; Vắng mặt.

(Tên gọi khác: Nguyễn Thị Cửi)

Nơi cư trú: Phường G, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/6/2021, Đinh Lê Đức A cùng Phạm Đình H đang ngồi uống nước tại quán trà đá của bà Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Nguyễn Thị Cửi; sinh năm: 1979; HKTT: số 3 ngõ 111 G, phường G, quận H, thành phố Hà Nội) ở vỉa hè sát cửa hàng tiện lợi Circle K, số 69 phố K, phường G, quận H, thành phố Hà Nội thì Trần Đình Q điều khiển xe máy Honda Vision đến đỗ xe trước cửa hàng Circle K rồi đi vào trong cửa hàng mua đồ. Khi Q đi ra, Đức A có nhắc nhở Q về việc con chó của Q có đi vệ sinh vào xe của Đức A và H nên giữa Đức A và Q có mâu thuẫn, lời qua tiếng lại. Q điều khiển xe máy bỏ đi được khoảng 10 mét thì quay xe lại và tiếp tục lời qua tiếng lại với Đức A rồi cả ba lao vào dùng bàn ghế nhựa, điều cây, cHi ở quán nước của bà Thủy, gạch nhặt ven đường để đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, Q bị Đức A quật ngã xuống đất nên đã lấy từ túi đeo ngang trước bụng ra 01 mô hình lựu đạn ném về phía Đức A và H, mô hình lựu đạn này trúng người Đức A rồi rơi xuống đất. Sau đó, Đức A nhặt lên rồi ném vào phía bụi cây ở dải phân cách đường K rồi cả ba tiếp tục đuổi đánh nhau ở đoạn đường K trước cửa hàng Circle K, lúc này, nhiều người dân xung quanh và người đi đường hiếu kì đứng lại xem, gây ra ách tắc giao thông. Khi Công an phường G đến, Q đã điều khiển xe máy bỏ chạy về phía đường Giải Phóng, quận H, thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tại hiện trường 01 vật giống quả lựu đạn, thu giữ của Đức A: 01 đôi dép tông màu đen nhãn hiệu ADIDAS, 01 viên gạch đỏ, 04 mảnh vỡ của bàn nhựa đỏ, 05 miếng vỡ của ghế nhựa màu xanh, 03 miếng vỡ của chiếc điều cây tre; sau đó, đưa Đức A và H về trụ sở để làm rõ.

Ngày 22/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Lê Đức A và Phạm Đình H nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án. Cùng ngày, cơ quan điều tra tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình Q, thu giữ 01 quần đùi màu đen dạng vải thun, không có nhãn mác và 01 áo phông màu trắng, bên ngực trái có chữ Adidas, trên nền áo có in chìm chữ Adidas – là bộ quần áo Q đã mặc khi xảy ra sự việc trên.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H, lời khai của Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H phù hợp với lời khai của Trần Đình Q thể hiện nội dung sự việc như trên, phù hợp lời khai của những người chứng kiến.

Sau khi sự việc xảy ra, Ủy ban nhân dân phường G có công văn số 316/UBND-VP ngày 22/6/2021 với nội dung: Hành vi của các đối tượng trên hết sức manh động, nguy hiểm, coi thường pháp luật, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích, đánh nhau xảy ra tại khu vực đông người đi lại tham gia giao thông và tại trước số 69 K có cửa hàng tiện lợi Cricle K có nhiều người làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ.

Qua rà soát, cơ quan Công an đã trích xuất dữ liệu 02 camera xung quanh khu vực hiện trường có ghi lại hình ảnh liên quan đến sự việc trên và tiến hành cho những người liên quan, người chứng kiến nhận dạng, đã nhận dạng được hình ảnh Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H và Trần Đình Q trong camera là những người tham gia vụ gây rối trật tự công cộng trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 543 ngày 22/6/2021 đối với các bộ phận của : 01 vật bằng kim loại màu bạc, sơn hồng, kích thước 10,5cm x 1,2cm; 01 thanh chốt chẻ kích thước dài khoảng 3,1cm, dày 0,2cm; 01 khuyên hình tròn bằng kim loại, đường kính 2,5cm, dày 0,2cm; 01 vật kim loại hình cầu, sơn màu xanh lá cây, có khía xung quanh, đường kính 5,5cm, dài 08cm; một đầu có gắn 01 vật kim loại dài 5,2cm; 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng vàng thu giữ bên trong vật có thân trụ hình tròn. Bản kết luận giám định số 5277/C09-P2 ngày 06/7/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là các bộ phận của mô hình lựu đạn dùng trong huấn luyện quân sự, không có tác dụng gây nổ vì không có kip nổ và thuốc nổ. Đối chiếu với mục d khoản 2 điều 3 trong Luật số 14/2017/QH14 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì mô hình quả lựu đạn này không thuộc vũ khí quân dụng.*”.

Sau khi sự việc xảy ra, Trần Đình Q đã bỏ trốn. Đến ngày 13/3/2023, Q đến Công an quận H đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc như trên. Đối với 01 mô hình lựu đạn, Q khai: Trước khi xảy ra sự việc, Trần Đình Q có dắt chó đi dạo ở khu vực hồ Đền Lừ, quận H, thành phố Hà Nội thì có thấy con chó của mình bới và nghịch thứ gì đó giống quả lựu đạn. Q nhặt lên thì thấy nhẹ, nghĩ là đồ chơi, không phải lựu đạn thật nên đã bỏ vào túi đeo của mình mang theo rồi đi đến cửa hàng Cricle K K để mua đồ. Khi xảy ra mâu thuẫn, Q bị Đức A và H dùng bàn ghế nhựa, điều cày và gạch đánh, Q dùng chân tay không, bàn ghế nhựa đánh lại nhưng bị quật ngã xuống đất nên đã lấy mô hình lựu đạn trên ném về phía Đức A

nhằm mục đích đe dọa để Đức A và H không đánh nữa, không nhằm mục đích gây nguy hại cho ai vì Q nghĩ đó là lựu đạn giả. Đối với thương tích của Trần Đình Q, do thương tích nhẹ, hiện đã khỏi, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên Q từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì đối với thương tích của mình.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5328/C09-TT1 ngày 30/6/2021 kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Đình H tại thời điểm giám định là 01%. Tổn thương vùng cằm trái của H do vật có cạnh gây ra, tổn thương vùng cổ chân và mu chân trái của H không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.*

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5329/C09-TT1 ngày 05/7/2021 kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Lê Đức A đối với mô xương đầu trên xương chày phải tại thời điểm giám định là 01%, do vật tày gây ra.*

Đinh Lê Đức A và Phạm Đình H đã nhận thông báo kết luận giám định thương tích trên và không thắc mắc, yêu cầu gì.

Quá trình các bị can đánh nhau có sử dụng bàn ghế nhựa và điều cày tại quán nước của bà Nguyễn Thị T. Tuy nhiên, toàn bộ số tài sản này đã cũ, bà Thủy không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS-HM, ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Đinh Lê Đức A, bị cáo Phạm Đình H;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Trần Đình Q;
Xử phạt:

- Bị cáo Trần Đình Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Bị cáo Đinh Lê Đức A từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 08 tháng đến 05 năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Bị cáo Phạm Đình H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm đến 05 năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Trách nhiệm dân sự: Không xét.

- Tang vật: tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/6/2021, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H và Trần Đình Q mâu thuẫn về việc con chó của Q đi vệ sinh vào xe của Đức A và H, dẫn đến lời qua tiếng lại nên các bị cáo đã dùng bàn ghế nhựa, điều cày, cHi

và mô hình lựu đạn (không có tác dụng gây nổ) đánh nhau, gây rối trật tự công cộng tại khu vực trước cửa hàng tiện lợi Cirle K, số 69 phố K, phường G, quận H, thành phố Hà Nội - là khu vực dân cư đông người sinh sống, có nhiều người đi lại tham gia giao thông, gây mất an ninh trật tự tại khu phố.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H đã đủ yếu tố cấu thành “Tội gây rối trật tự công cộng”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H là người trưởng thành, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh nhau bằng cách dùng hung khí là bàn ghế nhựa, gạch, điều cày, lựu đạn giả nơi có đường giao thông có đông người qua lại, là khu dân cư đông đúc, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Đình Q có hai tiền án đã được xóa án tích và hai tiền sự đã hết thời hiệu; bị cáo Đinh Lê Đức A có hai tiền án xóa án tích, nhưng phải coi đây là người có nhân thân xấu. Bị cáo Phạm Đình H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về tài sản cho nên cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Đinh Lê Đức A có ông nội được tặng thưởng huân huy chương chống Mỹ, bị cáo Phạm Đình H có cậu ruột là Liệt sỹ chống Mỹ do vậy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đinh Lê Đức A và bị cáo Phạm Đình H.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về vị trí, vai trò: Trong vụ án này các bị cáo do xích mích về lời ăn tiếng nói dẫn đến đánh nhau gây mất trật tự trị an nơi công cộng, các bị cáo không có bàn bạc rủ rờ. Do đó trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Q là người chủ động tấn công trước đối với bị cáo Đức A và bị cáo H, đồng thời là người chân bàn nhựa đã gãy, dùng lựu đạn giả để tấn công Đức A và H do đó bị cáo Q có vị trí, vai trò thứ nhất, bị cáo Đức A và bị cáo H có vị trí vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo đồng phạm giản đơn theo khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo Phạm Đình H là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, gia đình bị cáo có cậu ruột bị cáo là Liệt sỹ chống Mỹ, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trong khi lượng hình. Xét không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xét các bị cáo Đinh Lê Đức A, là người nhân thân có tiền án, tuy nhiên đã được xóa án trên 05 năm; bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; gia đình các bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân huy chương chống Mỹ, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trong khi lượng hình. Xét không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo Đinh Lê Đức A được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Trần Đình Q là người có nhân thân xấu đã được xóa án tích thời gian đã lâu, tuy nhiên bị cáo là người chiếu đèn xe máy vào mặt các bị cáo khác, sau đó chủ động tấn công các bị cáo khác, bị cáo còn dùng chân bàn nhựa đã gãy, dùng lựu đạn loại mô hình diễn tập để tấn công các bị cáo khác trong quá trình đánh nhau gây hoang mang cho quần chúng nhân dân; bị cáo đã bỏ đi về sau đó quay lại tiếp tục tấn công quyết liệt các bị cáo khác, bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án. Xét cần cách ly bị cáo Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với Đôi dép tông màu đen, nhãn hiệu ADIDAS; Chiếc áo phông màu trắng cô tròn nhãn hiệu ADIDAS; Chiếc quần đùi màu đen; Vật bằng kim loại màu bạc, sơn hồng, kích thước 10,5x1,2cm; Thanh chốt chẻ kích thước dài khoảng 3,1cm, dày 0,2cm; Khuyên hình tròn, đường kính 2,5cm,

dày 2mm; Vật kim loại hình trụ tròn, sơn xanh lá cây, có khía xung quanh, đường kính 5,5cm, dài 0,8cm; phía trên có nắp gắn 01 đoạn kim loại màu trắng dài 5,2cm, bên trong có 01 vật giống kim hỏa; Túi nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng vàng thu giữ bên trong vật có thân trụ tròn; Viên gạch đỏ; Miếng vỡ của bàn nhựa màu đỏ (nhiều kích thước khác nhau); Miếng vỡ của ghế nhựa màu xanh (nhiều kích thước khác nhau); Miếng vỡ của chiếc điều cây tre (nhiều kích thước khác nhau); là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: Đôi dép tông màu đen, nhãn hiệu ADIDAS; Chiếc áo phông màu trắng cô tròn nhãn hiệu ADIDAS; Chiếc quần đùi màu đen; Vật bằng kim loại màu bạc, sơn hồng, kích thước 10,5x1,2cm; Thanh chốt chẻ kích thước dài khoảng 3,1cm, dày 0,2cm; Khuyên hình tròn, đường kính 2,5cm, dày 2mm; Vật kim loại hình trụ tròn, sơn xanh lá cây, có khía xung quanh, đường kính 5,5cm, dài 0,8cm; phía trên có nắp gắn 01 đoạn kim loại màu trắng dài 5,2cm, bên trong có 01 vật giống kim hỏa; Túi nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng vàng thu giữ bên trong vật có thân trụ tròn; Viên gạch đỏ; Miếng vỡ của bàn nhựa màu đỏ (nhiều kích thước khác nhau); Miếng vỡ của ghế nhựa màu xanh (nhiều kích thước khác nhau); Miếng vỡ của chiếc điều cây tre (nhiều kích thước khác nhau).

[5] Các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T có đơn xác nhận đã được các bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại về các tài sản bị các bị cáo sử dụng làm hư hỏng, chị Thủy đã được bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không đề nghị xem xét về phần trách nhiệm dân sự nữa; nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47; Điều 17 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Trần Đình Q;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 65; Điều 47; Điều 17 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Đinh Lê Đức A; bị cáo Phạm Đình H;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Đình Q; Đinh Lê Đức A; Phạm Đình H** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Đình Q 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/3/2023.

- Bị cáo Đinh Lê Đức A 26 (Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 (Năm mươi hai) tháng; thời gian tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Bị cáo Phạm Đình H từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng; thời gian tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

- Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xác nhận đã được bồi thường và không có yêu cầu gì, nên không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: Đôi dép tông màu đen, nhãn hiệu ADIDAS, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Viên gạch đỏ, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Miếng vỡ của bàn nhựa màu đỏ (nhiều kích thước khác nhau), tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của điều tra viên; Miếng vỡ của ghế nhựa màu xanh (nhiều kích thước khác nhau), tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Miếng vỡ của chiếc điều cây tre (nhiều kích thước khác nhau), tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Chiếc áo phông màu trắng cổ tròn nhãn hiệu ADIDAS, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Chiếc quần đùi màu đen, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Vật bằng kim loại màu bạc, sơn hồng, kích thước 10,5x1,2cm, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Thanh chốt chẻ kích thước dài khoảng 3,1cm, dày 0,2cm, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong, có chữ ký của Điều tra viên; Khuyên hình tròn, đường kính 2,5cm, dày 2mm, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Vật kim loại hình trụ tròn, sơn xanh lá cây, có khía xung quanh, đường kính 5,5cm, dài 0,8cm, phía trên có nắp gắn 01 đoạn kim loại màu trắng dài 5,2cm, bên trong có 01 vật giống kim hỏa, tài sản đã qua sử dụng, đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên; Túi nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng vàng thu giữ bên trong vật có thân trụ tròn, tài sản đã qua sử dụng đã niêm phong có chữ ký của Điều tra viên;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2023-0251, ngày 08/9/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Đình Q, Đinh Lê Đức A, Phạm Đình H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Xuân Phương